

Bản án số: 26/2024/HNGĐ-ST

Ngày 19 tháng 3 năm 2024

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiễn, ông Trần Thành Vân

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 71/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2024 về việc Ly hôn - Theo quyết định xét xử số: 31/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn:* Chị Lương Thị T - Sinh năm 2001. Nơi cư trú: Bản S, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lò Văn D - Sinh năm 1995. Nơi cư trú: Bản S, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 01 năm 2024 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lương Thị T trình bày:

Chị và anh Lò Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D hay uống rượu và đánh đập chị, nay chị không thể chịu đựng được nữa, hiện tại chị và anh D đã sống ly thân. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về con chung: Chị và anh D có một con là Lò Thị M sinh ngày 23/9/2018, hiện nay anh D đang trực tiếp nuôi dưỡng, chị nhất trí để anh D tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chị cấp dưỡng nuôi con cùng anh D mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Không yêu cầu giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 20/02/2024 anh Lò Văn D trình bày:

Anh và chị T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã. Cuộc sống hôn nhân hạnh phúc cho đến khi anh chị đi làm thuê thì xảy ra mâu thuẫn, anh và chị T đã sống ly thân từ ngày 20/2/2023 cho đến nay. Nay chị T xin ly hôn anh không đồng ý vì anh vẫn còn tình cảm.

Về con chung: Anh và chị T có với nhau một con là Lò Thị M như chị T trình bày. Anh đề nghị được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh đề nghị chị T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tại phiên tòa:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của pháp luật và các thủ tục tố tụng; Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa. Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lường Thị T đối với anh Lò Văn D. Xử cho chị Lường Thị T được ly hôn anh Lò Văn D.

Về con chung: Giao cháu Lò Thị M sinh ngày 23/9/2018 cho anh Lò Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Lường Thị T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 3/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều khai không có, không đề nghị giải quyết. Nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Miễn án phí cho chị Lường Thị T theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Lường Thị T khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lò Văn D nên xác định quan hệ pháp luật là Ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn anh Lò Văn D cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Về việc hoà giải: Ngày 21 tháng 02 năm 2024 Toà án tiến hành mở phiên hoà giải, tại phiên hoà giải các đương sự thống nhất được với nhau về việc giải quyết nuôi con chung. Nhưng không thống nhất được về giải quyết việc ly hôn. Do vậy, Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[1.3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn là phù hợp quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lường Thị T và anh Lò Văn D kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào năm 2019. Căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy, mâu thuẫn gia đình giữa chị T và anh D xuất phát do anh D hay uống rượu và đánh đập chị T, anh chị hiện nay đang sống ly thân. Anh D cũng xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn từ thời gian đi làm thuê và hiện nay không sống cùng nhau. Kết quả xác minh tại bản Sào Và, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La cũng thể hiện chị T và anh D đã sống ly thân, không còn sống chung. Quá trình giải quyết vụ án anh chị không thoả thuận được việc ly hôn, nhưng tại phiên toà anh D nhất trí ly hôn, do vậy việc quyết định cho anh chị ly hôn là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị T và anh D có một con Lò Thị M sinh ngày 23/9/2018, anh chị đã thoả thuận thống nhất giao cho anh Lò Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Lường Thị T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 3/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật, hình thức cấp dưỡng hằng tháng. Chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở. Do vậy, giao cháu Lò Thị M cho anh Lò Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc là phù hợp với ý kiến của các đương sự.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự đều khai không có tài sản chung, nợ chung. Do vậy, không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lường Thị T là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin được miễn

nộp tạm ứng án phí, án phí được Tòa án chấp nhận nên được miễn án phí xin ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lường Thị Thi đối với anh Lò Văn Dương.

Xử cho chị Lường Thị T được ly hôn anh Lò Văn D.

2. Về con chung: Giao cho anh Lò Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lò Thị M sinh ngày 23/9/2018 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Lường Thị T cấp dưỡng nuôi con Lò Thị M mỗi tháng 500.000đ (năm trăm ngàn đồng), hình thức cấp dưỡng hằng tháng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 3/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Miễn án phí xin ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con cho chị Lường Thị T.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Lò Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/3/2024). Chị Lường Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát Sông Mã;
- THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã Nà Nghịu;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn

